

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2023/HS-ST

Ngày: 28-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Liễu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lữ Duy Minh
2. Ông Phan Vũ Anh Kiệt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga – Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã L.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kim
Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 122/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2023/QĐXX-ST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 và thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 25/2023/TB-HS ngày 22/11/2023 đối với bị cáo;

Nguyễn Thị N, sinh năm 1964 tại Bình Thuận, tên gọi khác: (không)

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Phước Lộc, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Buôn bán;

Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo;
Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Mỹ, sinh năm 1921(chết) và bà Kiều Thị Ty, sinh năm 1928(chết);

Chồng: Kha Ngân Trung, sinh năm 1960

Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1995

-Tiền án: Không

-Tiền sự: Ngày 26/6/2023, bị Công an thị xã L xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi tàng trữ hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu tại Quyết định số 25170/QĐ-XPHC; đóng phạt ngày 14/7/2023.

- Nhân thân: Ngày 13/8/2019, bị Công an thị xã L xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu tại Quyết định số 3562/QĐ-XPVPHC; đã đóng phạt ngày 21/8/2019 nên đã xóa tiền sự.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo là chủ hộ kinh doanh tạp hóa Trung N, đăng ký tại địa chỉ 230, đường Lê Lợi, khu phố 1, phường Phước Lộc, thị xã L theo Giấy chứng nhận hộ kinh doanh số 48J8001243 do Phòng Tài chính- Kế hoạch Ủy ban nhân dân thị xã L cấp ngày 15/12/2004 (đăng ký thay đổi lần 4 ngày 27/12/2013)

Trong quá trình kinh doanh, ngày 26/6/2023, bị Công an thị xã L xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi tàng trữ hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu tại Quyết định số 25170/QĐ-XPHC; đóng phạt ngày 14/7/2023 nhưng vẫn tiếp tục vi phạm cụ thể:

Trưa ngày 26/9/2023, bị cáo nhờ một người xe ôm không rõ lai lịch đi mua giúp 06 cây thuốc lá nhãn hiệu Jet, 03 cây thuốc lá nhãn hiệu Hero và 02 cây thuốc lá nhãn hiệu Scott. Giá mua 01 cây thuốc lá Jet là 200.000 đồng, bán lại 205.000 đồng; giá mua 01 cây thuốc lá Hero 170.000 đồng, bán lại 175.000 đồng; giá mua 01 cây thuốc lá Scott là 160.000 đồng, bán lại 165.000 đồng.

Lúc 9 giờ ngày 27/9/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm Kinh tế - Ma túy, công an thị xã L phối hợp với Công an phường Phước Lộc tiến hành kiểm tra tiệm tạp hóa Trung Nhật, phát hiện dưới đất gần nơi bà N đang bán hàng có 01 bịch ny lon màu trắng, bên trong có 01 bịch ni lon màu đen chứa 02 cây thuốc lá nhãn hiệu Jet, mỗi cây có 10 bao thuốc lá hiệu Jet, không có dán tem nhãn. Sau đó, lực lượng công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp hộ kinh doanh Trung N, Đội cảnh sát điều tra tội phạm Kinh tế - Ma túy, công an thị xã L phát hiện thu giữ tại vị trí dưới kệ gỗ sau ghế sofa tại tầng trệt có 06 bịch ny lon màu đen gồm:

- 01 bìch nì lon màu đen bên trong có 01 cây thuốc lá hiệu Hero, bên trong có 10 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, không dán tem nhãn.

- 01 bìch nìlon màu đen bên trong có 02 cây thuốc lá nhãn hiệu Jet, bên trong mỗi cây có 10 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, không dán tem nhãn.

- 01 bìch nìlon màu đen bên trong có 02 cây thuốc, gồm 01 cây nhãn hiệu Jet, bên trong có 10 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet không dán tem nhãn và 01 cây thuốc lá nhãn hiệu Hero, bên trong có 10 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero không dán tem nhãn

- 01 bìch nìlon màu đen bên trong có 02 cây thuốc, gồm 01 cây nhãn hiệu Jet, bên trong có 10 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet không dán tem nhãn và 01 cây thuốc lá nhãn hiệu Hero, bên trong có 10 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero không dán tem nhãn

- 01 bìch nìlon màu đen bên trong có 01 cây thuốc lá nhãn hiệu Scott, bên trong có 10 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott không dán tem nhãn

- 01 bìch nìlon màu đen bên trong có 01 cây thuốc lá nhãn hiệu Scott, bên trong có 10 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott không dán tem nhãn

Ngày 28/9/2023, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã L ban hành Công văn số 268/CV-CSĐT gửi Hiệp hội thuốc lá Việt nam đề nghị xác định nguồn gốc xuất xứ đối với 11 cây thuốc lá trên. Ngày 29/9/2023, Hiệp hội thuốc lá Việt Nam ban hành Công văn số 164/CV-2023 HHTLVN trả lời như sau:

1. 11 cây thuốc lá điều có các nhãn hiệu Jet (06 cây), Scott (02 cây) và Hero (03 cây) do cơ quan cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu.

2. Theo pháp luật hiện hành của Nhà nước, tất cả các loại thuốc lá điều sản xuất, lưu thông hợp pháp trên thị trường nước ta (kể cả thuốc lá nhập khẩu) đều có dán tem do Bộ Tài chính ban hành sử dụng trên từng bao thuốc lá và có in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh và bằng tiếng Việt Nam trên 02 mặt trước và sau của bao thuốc.

3. Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, tại Chương II, Mục 2, Điều 8 đã nêu rõ “ hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, giao nhận hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu”

Tại bản cáo trạng số 128/CT-VKSLG-HS ngày 19/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Xuất phát từ động cơ tư lợi, vào lúc 9 giờ ngày 27/9/2023 tại hộ kinh doanh tạp hóa Trung N thuộc khu phố 1, phường Phước Lộc, thị xã L, khi bị cáo Nguyễn Thị N đang có hành vi tàng trữ 60 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 30 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero và 20 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott đều là thuốc lá điều nhập lậu, nhằm mục đích bán lại kiếm lời thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm Kinh tế - Ma túy, Công an thị xã L phối hợp với Công an phường Phước Lộc bắt quả tang.

Mặc dù buôn bán số lượng thuốc lá điều nhập lậu dưới mức 1.500 bao nhưng do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu, chưa hết thời hiệu được xem là chưa bị xử phạt hành chính nên hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại đại phương do đó đại diện Viện kiểm sát thị xã L giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, bị cáo có nhiều đóng góp cho địa phương đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về tình tiết tăng nặng: Không

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra công an thị xã L và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L.

Trên cơ sở phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, qua đó Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “ Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 100.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát viện dẫn trong cáo trạng.

Phản tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy bản thân sai phạm xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Bị cáo Nguyễn Thị N là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên Tòa, qua tranh tụng đã thừa nhận. Xuất phát từ động cơ tư lợi, vào lúc 9 giờ ngày 27/9/2023 tại hộ kinh doanh tạp hóa Trung N thuộc khu phố 1, phường Phước Lộc, thị xã L, khi bị cáo Nguyễn Thị N đang có hành vi tàng trữ 60 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 30 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero và 20 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott đều là thuốc lá điều nhập lậu, nhằm mục đích bán lại kiếm lời thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm Kinh tế - Ma túy, Công an thị xã L phối hợp với Công an phường Phước Lộc bắt quả tang. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập có tại hồ sơ. Lời khai của bị cáo cũng phù hợp về thời gian, địa điểm và loại tài sản bị cáo đã tàng trữ. Hành vi nêu trên của bị cáo cùng với tình tiết đã bị xử lý hành chính mà còn vi phạm đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[3] Về truy tố: Viện kiểm sát nhân dân thị xã L căn cứ vào hành vi, vào lúc 9 giờ ngày 27/9/2023 tại hộ kinh doanh tạp hóa Trung N thuộc khu phố 1, phường Phước Lộc, thị xã L, khi bị cáo Nguyễn Thị N đang có hành vi tàng trữ 60 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 30 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero và 20 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott

đều là thuốc lá điều nhập lậu, nhằm mục đích bán lại kiếm lời thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm Kinh tế - Ma túy, Công an thị xã L phối hợp với Công an phường Phước Lộc bắt quả tang.

Mặc dù buôn bán số lượng thuốc lá điều nhập lậu dưới mức 1.500 bao nhưng do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu, chưa hết thời hiệu được xem là chưa bị xử phạt hành chính nên hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, do đó Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, trong thời gian dịch bệnh Covid-19 bị cáo có nhiều đóng góp cho địa phương, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không

[7] Vật chứng vụ án: Là số thuốc lá thu giữ, Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra công an thị xã L và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L.

[8] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Buôn bán hàng cấm”

Căn cứ: Điểm e Khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- **Phạt:** Nguyễn Thị N 100.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước (một trăm triệu đồng)

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tuyên: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra công an thị xã L và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA tx Lagi;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA TX Lagi
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Lagi;
- UBND địa phương bị cáo cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Liễu

